

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2026/HS-PT
Ngày: 19/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Hải**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Anh Khoa**

Ông **Trần Minh Thật**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Anh Quốc** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 234/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo **Võ Công H** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 30/2026/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 09/2026/HSPT-QĐ ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Công H, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1975 tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: **Tổ A Đường Đ, phường B, tỉnh Khánh Hòa**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Võ T**, sinh năm 1946 và bà **Nguyễn Thi Đ** (chết); Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:

- Người bào chữa cho bị cáo [Võ Công H](#): Ông [Ngô Đức T1](#) - Luật sư [Công ty L1](#) thuộc [Đoàn Luật sư tỉnh K](#). Có mặt.

- Bị hại: Ông [Nguyễn Minh H1](#), sinh năm 1968; Nơi cư trú: [Tổ A Đường Đ, phường B, tỉnh Khánh Hòa](#). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02/5/2024, [Nguyễn Minh H1](#) cùng [Võ Công H](#) và một số người khác tổ chức ăn nhậu với nhau ở tại nhà ở [tổ A Đường Đ, phường V, thành phố N \(nay là phường B, tỉnh Khánh Hòa\)](#), đến khoảng 18 giờ thì nghỉ. Khi về nhà, [H1](#) nhắn tin tình cảm qua lại với bà [Trần Thị L](#) (sống chung với [H](#) như vợ chồng, không đăng ký kết hôn). [H](#) biết sự việc trên nên đã đi qua nhà [H1](#) để nói chuyện thì nảy sinh mâu thuẫn, xô đẩy qua lại với nhau. [H](#) cầm 01 ghế bằng kim loại đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào cánh tay trái của [H1](#) làm gãy đầu xương quai tay trái, tiếp tục [H](#) nhặt 01 cục đá ném 01 cái vào vùng đầu của [H1](#) gây thương tích chảy máu. Được người dân xung quanh can ngăn nên [H](#) bỏ đi về nhà, còn [H1](#) được đưa đi Bệnh viện để cấp cứu.

Ngày 05/7/2024, ông [Nguyễn Minh H1](#) làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với [Võ Công H](#) về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 364/24/KLTTCT-PYKH ngày 31/7/2024 của Trung tâm pháp y [sở y tế tỉnh K](#) kết luận:

- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng trán trái, tỷ lệ thương tật: 03%; Gãy hai xương cẳng tay trái, tỷ lệ thương tật: 13%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của [Bộ Y](#) quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của [Nguyễn Minh H1](#) tại thời điểm giám định là: 16% (mười sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế: ngoại lực tác động; Tác nhân: vật tày; không nguy hiểm đến tính mạng.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: 01 ghế bằng kim loại màu vàng, mặt ghế bằng gỗ, kích thước 28x65cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo [Võ Công H](#) đã bồi thường cho bị hại [Nguyễn Minh H1](#) 20.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa đã căn cứ điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Võ Công H](#) 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/9/2025, bị cáo [Võ Công H](#) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 15/9/2025, bị hại [Nguyễn Minh H1](#) có đơn trình bày xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo cho bị cáo [Võ Công H](#).

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm về điều luật và tội danh của bị cáo [Võ Công H](#) như bản án sơ thẩm đã nêu. Tại phiên tòa phúc thẩm, thấy rằng: Đơn của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo cho bị cáo đã quá thời hạn kháng cáo nên chỉ xem xét là đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo cho bị cáo. Đối với đơn kháng cáo của bị cáo [Võ Công H](#), Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng có căn cứ và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt mức án nêu trên là phù hợp đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm đã làm rõ lý do bị cáo bức xúc vì tin nhắn của bị hại, bị hại cũng thừa nhận có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo [Võ Công H](#).

Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo [Võ Công H](#) vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo; bị hại vẫn giữ nguyên đơn trình bày xin giảm

nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo [Võ Công H](#) được nộp trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Đơn kháng cáo của bị hại [Nguyễn Minh H1](#) đã quá thời hạn kháng cáo theo quy định nên chỉ xem là đơn đề nghị của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho hưởng án treo đối với bị cáo [Võ Công H](#).

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy có đủ cơ sở xác định bị cáo [Võ Công H](#) đã có hành vi dùng ghế kim loại đánh và dùng đá ném vào đầu bị hại ông [Nguyễn Minh H1](#) gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa đã xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, khi xem xét toàn diện nguyên nhân, diễn biến và mức độ lỗi của các bên trong vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ việc bị hại [Nguyễn Minh H1](#) có hành vi nhấn tin tình cảm với người phụ nữ đang chung sống như vợ chồng với bị cáo, đây là hành vi xâm phạm đến quan hệ tình cảm, danh dự, đời sống riêng tư của bị cáo, là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù hành vi này của bị hại không phải là hành vi trái pháp luật hình sự, nhưng rõ ràng là hành vi không phù hợp với chuẩn mực xã hội, có lỗi trong việc khơi nguồn và làm căng thẳng mâu thuẫn. Trong bối cảnh đó, bị cáo khi phát hiện sự việc đã không kiềm chế được cảm xúc, dẫn đến hành vi bộc phát, thiếu kiểm soát. Như vậy, lỗi trong vụ án này không hoàn toàn thuộc về bị cáo, mà bị hại cũng có một phần lỗi gián tiếp làm phát sinh và thúc đẩy mâu thuẫn dẫn đến hành vi phạm tội.

Mặt khác, hành vi của bị cáo mang tính chất tức thời, không có sự chuẩn bị trước, không có mục đích gây thương tích đến cùng, sau khi được can ngăn đã dừng lại. Hậu quả thương tích của bị hại là 16%, không nguy hiểm đến tính mạng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại [Nguyễn Minh H1](#) chấp nhận

và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo [Võ Công H](#) để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo và giảm cho bị cáo [Võ Công H](#) một phần hình phạt và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa về phần hình phạt.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 344; Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo [Võ Công H](#) và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa về phần hình phạt.

* Tuyên bố: Bị cáo [Võ Công H](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo [Võ Công H](#) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[2] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo [Võ Công H](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 3 năm 2026).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa (PV06);
- TAND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Hải

Các Thẩm phán